

KẾ HOẠCH

Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện Quảng Điền

Thực hiện Quyết định số 3241/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023, UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Rà soát các thủ tục hành chính đang áp dụng nhằm kịp thời phát hiện để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu nguyên tắc về quy định và thực hiện thủ tục hành chính, hoặc để cắt giảm chi phí về thời gian, tiền bạc của người dân, doanh nghiệp trong việc tuân thủ thủ tục hành chính; góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, giải phóng mọi nguồn lực của xã hội...

2. Yêu cầu

- Đơn giản hóa các thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính hiện hành.

- Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính và quy định có liên quan (sản phẩm rà soát, đánh giá thủ tục hành chính) phải cụ thể, thiết thực và đáp ứng mục tiêu nêu trên.

II. NỘI DUNG, CÁCH THỨC THỰC HIỆN

1. Nội dung

a) Rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, ban, ngành cấp huyện và UBND các xã, thị trấn; trọng tâm là rà soát các quy định, TTHC có số lượng thực hiện lớn và liên quan trực tiếp tới đời sống người dân và hoạt động của doanh nghiệp; Ưu tiên lựa chọn rà soát các TTHC hoặc quy định liên quan có phát sinh nhiều vướng mắc, bất cập trong quá trình giải quyết thực tế; chú trọng lựa chọn rà soát các TTHC có quy định về yêu cầu thành phần hồ sơ chưa tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng thực hiện; yêu cầu về thời hạn giải quyết còn kéo dài so với thực tế để đề xuất đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC (Phụ lục danh mục ban hành kèm theo).

b) Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện TTHC, quy định hành chính có vướng mắc, bất cập, khó thực hiện thì các đơn vị, địa phương chủ động bổ sung vào danh mục rà soát và tổng hợp kết quả vào báo cáo chung.

c) Ngoài các đơn vị được giao nhiệm vụ rà soát TTHC nêu tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, các cơ quan, ban, ngành cấp huyện và UBND các xã, thị trấn tự xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện rà soát theo kế hoạch của từng đơn vị.

2. Cách thức thực hiện rà soát

a) Tập trung rà soát các thủ tục hành chính theo các tiêu chí: sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp của thủ tục hành chính, những bất cập của quy định thủ tục hành chính so với thực tế.

b) Việc rà soát, đánh giá được tiến hành trên cơ sở thống kê, tập hợp đầy đủ các thủ tục hành chính, các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính cần rà soát, đánh giá để xem xét sự cần thiết, phù hợp của thủ tục hành chính với các quy định có liên quan với mục tiêu quản lý nhà nước, những thay đổi về kinh tế, xã hội và điều kiện khách quan khác.

c) Kết quả của quá trình rà soát nhằm đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định thủ tục hành chính không cần thiết, không hợp pháp, không hợp lý; đảm bảo thủ tục hành chính đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện và cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cho đối tượng thực hiện.

d) Văn phòng HĐND và UBND huyện tiếp nhận, đánh giá chất lượng. Trong trường hợp cần thiết, có thể tiến hành lấy ý kiến của đối tượng chịu tác động và các tổ chức, cá nhân liên quan khác để thu thập thêm thông tin trong quá trình rà soát, đánh giá cho ý kiến, tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá.

3. Sản phẩm

a) Báo cáo kết quả rà soát kèm Biểu mẫu rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC của các cơ quan, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn.

b) Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC của UBND tỉnh năm 2023.

III. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch này, hoàn thành việc rà soát đúng tiến độ, thời gian quy định và đáp ứng được mục tiêu đề ra; đảm bảo về chất lượng kết quả rà soát, đánh giá TTHC và các quy định có liên quan. Chọn lựa và xây dựng Danh mục TTHC cụ thể cần rà soát (có thể lựa chọn Danh mục TTHC khác, ngoài Danh mục đã nêu trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch này); gửi về Văn phòng HĐND và UBND huyện để theo dõi, tổng hợp **trước ngày 20/01/2023**.

b) Gửi báo cáo kết quả rà soát về Văn phòng HĐND và UBND huyện **trước ngày 30/7/2023** để thẩm định, kiểm tra chất lượng.

2. Trách nhiệm của Văn phòng HĐND và UBND huyện

a) Hướng dẫn phương pháp, cách thức rà soát; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn;

b) Kiểm tra chất lượng, kết quả rà soát của các đơn vị; Trường hợp kết quả rà soát chưa đạt yêu cầu, Văn phòng HĐND và UBND huyện không tiếp nhận, trả lại và đề nghị đơn vị rà soát bổ sung để đạt mục tiêu đặt ra; đồng thời báo cáo và đề xuất Chủ tịch UBND huyện phê bình các cơ quan không thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

c) Phân tích kết quả rà soát của các đơn vị, tổng hợp báo cáo kết quả và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC trình Chủ tịch UBND huyện.

d) Theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch và đề xuất Chủ tịch UBND huyện kịp thời chỉ đạo giải quyết.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được sử dụng trong nguồn ngân sách đã được UBND huyện phê duyệt đối với các hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện năm 2023. Mức chi cho hoạt động rà soát TTHC được áp dụng theo các nội dung chi tại Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 16/01/2014 của UBND tỉnh.

UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện;
- Chi nhánh VPĐKĐĐ;
- Trung tâm Hành chính công huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP + CVNC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Bảo

Phụ lục

DANH MỤC RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2023

STT	Tên/nhóm TTHC (Mã số TTHC)	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện rà soát		Thời gian hoàn thành	Định hướng, phương án đơn giản hóa
			Chủ trì	Phối hợp		
1.	Thủ tục đăng ký kết hôn (1.000894)	Hộ tịch	UBND cấp xã		Trước ngày 30/7/2023	<p>Phương án đơn giản hoá: Bỏ nội dung thành phần hồ sơ “bản chính Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân do Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền cấp trong trường hợp người yêu cầu đăng ký kết hôn không đăng ký thường trú tại địa bàn xã làm thủ tục đăng ký kết hôn”.</p> <p>Lý do: Nghị định 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ đã quy định: Sau khi Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được đưa vào vận hành, sử dụng thống nhất trên toàn quốc, cơ quan thực hiện thủ tục hành chính có trách nhiệm kết nối với các Cơ sở dữ liệu này để xác định tình trạng hôn nhân của người có yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính, không được yêu cầu nộp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân”.</p> <p>Trong khi đó, hiện nay Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được đưa vào vận hành ổn định. Vì vậy, UBND xã kính đề xuất cấp trên rà soát, bỏ nội dung yêu cầu có thành phần hồ sơ như trên trong năm 2023.</p>
2.	Thủ tục đăng ký Nuôi con nuôi (2.001263)	Hộ tịch	UBND cấp xã		Trước ngày 30/7/2023	<p>Phương án đơn giản hóa: Bỏ nội dung thành phần hồ sơ Văn bản xác nhận hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện</p>

						<p>kinh tế do UBND cấp xã nơi người nhận con nuôi thường trú cấp.</p> <p>Lý do: Tạo điều kiện cho người dân thực hiện thủ tục hành chính. Do thủ tục này đăng ký tại UBND xã nơi người nhận con nuôi thường trú mà quy định UBND xã lại xác nhận thêm văn bản xác nhận hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi.</p>
3.	Chuyển trường cho học sinh Trung học cơ sở (1.004831)	Giáo dục trung học	Phòng Giáo dục và đào tạo		Trước ngày 30/7/2023	<p>Phương án đơn giản hóa:</p> <p>Bỏ một số thành phần trong hồ sơ thủ tục chuyển trường đối với HS THCS, cụ thể bỏ các thành phần hồ sơ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bằng tốt nghiệp cấp học dưới. + Giấy khai sinh. + Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp đầu cấp trung học phổ thông quy định cụ thể loại hình trường được tuyển (công lập hoặc ngoài công lập). + Hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận tạm trú dài hạn hoặc quyết định điều động công tác của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ tại nơi sẽ chuyển đến. (Bản chính). + Giấy xác nhận của chính quyền địa phương nơi học sinh cư trú với những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về gia đình (Bản chính). + Các giấy tờ hợp lệ để được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích trong học tập, thi tuyển sinh, thi tốt nghiệp (Bản chính). <p>Lý do:</p>

						Các loại hồ sơ này không còn quy định trong Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2022.
--	--	--	--	--	--	---